2120

HB2132

HIỆP ĐỊNH

GIỮA CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ BUN-GA-RI VỀ VIỆC CÙNG NHAU CÔNG NHẬN CÁC VĂN BẰNG GIÁO DỤC VÀ HỌC VỊ KHOA HỌC

Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hoà Bun-ga-ri, dưới đây gọi tắt là "hai Bên",

Trên cơ sở Điều 3 của Hiệp định giữa Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hoà Bungari về Hợp tác Văn hoá, Khoa học và Giáo dục ký ngày 18 tháng 9 năm 2000 tại Sô-phi-a,

Đã thoả thuận những điều dưới đây:

Điều 1

Hiệp định này liên quan đến việc cùng nhau công nhận các văn bằng giáo dục và học vị khoa học do các trường và các cơ quan có thẩm quyền cấp phát phù hợp với luật pháp hiện hành của hai nước.

Điều 2

Các giấy chứng nhận hoàn thành từng lớp học hay văn bằng tốt nghiệp phổ thông các cấp học được cấp tại Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hoà Bun-ga-ri đều cùng được thừa nhận trên lãnh thổ hai nước.

Điều 3

Các văn bằng tốt nghiệp phổ thông trung học được cấp tại Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hoà Bun-ga-ri được cùng nhau thừa nhận và có gía trị thi vào các trường đại học trên lãnh thổ mỗi nước.

Điều 4

Các chứng chỉ và văn bằng tốt nghiệp chuyên môn nghề nghiệp cấp tại Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hoà Bun-ga-ri được hai Bên cùng thừa nhận sau khi xác định trình độ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu nghề nghiệp cần thiết để hành nghề theo các tiêu chuẩn nhà nước của hai Bên.

Điều 5

Văn bằng tốt nghiệp cao đẳng với thời hạn đào tạo ít nhất là ba năm do các trường cao đẳng ở Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam cấp và văn bằng tốt nghiệp đại học ở trình độ " đại học về . . ." với thời hạn đào tạo ít nhất là 3 năm do các trường đại học ở Cộng hoà Bun-ga-ri cấp được hai Bên cùng nhau thừa nhận.

Điều 6

Văn bằng tốt nghiệp đại học ở trình độ "cử nhân" với thời hạn đào tạo ít nhất là 4 năm do các trường đại học của Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hoà Bun-ga-ri cấp được hai Bên cùng nhau thừa nhận.

Điều 7

Văn bằng tốt nghiệp ở trình độ "thạc sĩ" do các trường đại học và các cơ quan có thẩm quyền của Cộng hoà xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cấp và văn bằng tốt nghiệp ở trình độ "thạc sỹ" do các trường đại học của Cộng hoà Bun-ga-ri cấp, được hai Bên cùng nhau thừa nhận.

Điều 8

Các giấy chứng nhận do các trường đại học cấp sau khi tốt nghiệp các khoá nâng cao trình độ được hai Bên cùng nhau thừa nhận trên lãnh thổ hai nước, nhưng không là cơ sở để được công nhận bậc học hoặc chuyên môn.

Điều 9

Văn bằng học vị "tiến sĩ" cấp tại Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và văn bằng học vị "tiến sĩ" cấp tại Cộng hoà Bun-ga-ri được hai Bên cùng nhau thừa nhận trên lãnh thổ hai nước.

Điều 10

Để thực hiện Hiệp định này, hai Bên cung cấp cho nhau văn bản pháp luật trong lĩnh vực giáo dục, khoa học và các văn bản pháp quy khác quy định các tiêu chí và thủ tục công nhận các văn bằng giáo dục và học vị khoa học.

Điều 11

Các cơ quan có thẩm quyền của hai Bên sẽ trao đổi thông tin cần thiết cho việc áp dụng Hiệp định và sẽ kịp thời thông báo cho nhau về những thay đổi trong hệ thống giáo dục của mình, cũng như về tên gọi và tiêu chuẩn cấp phát văn bằng giáo dục và học vị khoa học.

Điều 12

Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày nhận được công hàm thứ hai, qua đó, hai Bên thông báo cho nhau việc đã hoàn thành các thủ tục pháp lý của mỗi nước để Hiệp định có hiệu lực. Hiệp định sẽ chấm dứt hiệu lực sau một năm kể từ ngày một trong hai Bên thông báo bằng văn bản việc chấm dứt Hiệp định qua đường ngoại giao.

Điều 13

Trong trường hợp Hiệp định chấm dứt hiệu lực, các điều khoản của Hiệp định vẫn sẽ tiếp tục được áp dụng đối với các công dân Việt Nam và công dân Bun-ga-ri đã bắt đầu học tập trước ngày một trong hai Bên huỷ bỏ Hiệp định qua đường ngoại giao.

Điều 14

Kể từ ngày Hiệp định này có hiệu lực sẽ chấm dứt hiệu lực của Hiệp định giữa Chính phủ Cộng hoà xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hoà Nhân dân Bun-ga-ri về việc cùng nhau công nhận giá trị như nhau của các văn bằng học vị được cấp và phong tặng tại Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hoà nhân dân Bun-ga-ri ký ngày 14 tháng 10 năm 1982 tại Hà Nội

Điều 15

Hiệp định này được làm tại Hà Nội ngày 13 tháng 02 năm 2001 thành hai bản bằng tiếng Việt và tiếng Bun-ga-ri, hai văn bản đều có giá trị như nhau.

Thay mặt Chính phủ **Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa** **Việt Nam**	**Thay mặt Chính phủ** **Cộng hoà** **Bun-ga-ri**
Nguyễn Minh Hiển Bộ GD và Đào tạo	DIMITAR DIMITROV Bộ GD và Khoa học

С П О Г О Д Б А

МЕЖДУ ПРАВИТЕЛСТВОТО НА СОЦИАЛИСТИЧЕСКА РЕПУБЛИКА ВИЕТНАМ И ПРАВИТЕТЕЛСТВОТО НА РЕПУБЛИКА БЪЛГАРИЯ ЗА ВЗАИМНО ПРИЗНАВАНЕ НА ДОКУМЕНТИТЕ ЗА ОБРАЗОВАНИЕ И НАУЧНИ СТЕПЕНИ

Правителството на Социалистическа република Виетнам и Правителството на Република България, наричани по-долу "Страните",

на основание на чл. 3 от Спогодбата за сътрудничество в областта на културата, науката и образованието между Правителството на Социалистическа република Виетнам и Правителството на Република България, подписана на 18 септември 2000 год. в София,

се споразумяха за следното:

ЧЛЕН 1

Тази Спогодба има за предмет взаимното признаване на документите за образование и научни степени, издавани от образователните институции и компетентните органи в съответствие с действащите в двете страни закони.

ЧЛЕН 2

Документите за завършен клас или завършена степен на училищното образование, издадени в Социалистическа република Виетнам и Република България се признават взаимно.

ЧЛЕН 3

Документи за образование, издадени в Социалистическа република Виетнам и Република България, които дават достъп до кандидатстване във висши училища на територията на съответната страна, се признават взаимно.

ЧЛЕН 4

Документите за професионална квалификация, издавани в Социалистическа република Виетнам и Република България се признават взаимно след установяване степента на съответствие на необходимото квалификационно равнище за упражняване на дадена професия, съобразно държавните стандарти на двете страни.

ЧЛЕН 5

Дипломи за завършено полувисше образование с минимален срок на обучение три години, издадени от висши и полувисши училища в Социалистическа република Виетнам и Дипломи за завършено висше образование на образователно-квалификационната степен "специалист по ..." с минимален срок на обучение по учебен план три години, издадени от колежи в Република България се признават взаимно.

ЧЛЕН 6

Дипломи за завършено висше образование на образователно-квалификационната степен "бакалавър" /с минимален срок на подготовка по учебен план минимум 4 години/, издадени от висши училища на Социалистическа република Виетнам и Република България се признават взаимно.

ЧЛЕН 7

Дипломи за завършено висше образование на образователно квалификационната степен "магистър", издадени от висши училища и компетентни органи в Социалистическа република Виетнам и Дипломи за завършено висше образование на образователно квалификационната степен "магистър", издадени от висши училища в Република България се признават взаимно.

ЧЛЕН 8

Документи, издадени от висши училища след обучение за повишаване на квалификацията, се признават на територията на двете страни, но не са основание за придобиване на образователно-квалификационна степен или специалност.

ЧЛЕН 9

Дипломи за научната степен "доктор", издадени в Социалистическа република Виетнам и дипломи за образователната и научната степен "доктор", издадени в Република България се признават взаимно на територията на двете страни.

ЧЛЕН 10

За изпълнение на тази Спогодба Страните си предоставят взаимно текстовете на законите в областта на образованието и науката и на други нормативни документи, определящи критериите и процедурите за признаване на документите за образование и научни степени.

ЧЛЕН 11

Компетентните органи на Страните обменят информация, необходима за прилагането на Спогодбата и се уведомяват взаимно и своевременно за промените, настъпили в образователните им системи, както и за наименованието и критериите за издаване на документи за образование и научни степени.

ЧЛЕН 12

Настоящата Спогодба влиза в сила от датата на получаването на втората от нотите, с които Страните се уведомяват взаимно, че са изпълнени изискванията на вътрешното им законодателство за влизането на Спогодбата в сила. Действието на Спогодбата може да бъде прекратено една година след датата, на която една от Страните я денонсира писмено по дипломатически път.

ЧЛЕН 13

В случай на прекратяване действието на Спогодбата, разпоредбите й ще продължат да се прилагат за български и виетнамски граждани, които са започнали обучението си преди датата, на която една от Страните да я денонсира по дипломатически път.

ЧЛЕН 14

С влизането в сила на тази Спогодба се прекратява действието на Спогодбата между Правителството на Социалистическа република Виетнам и Правителството на Народна република България за взаимно признаване равностойността на документите за образование и за научните степени и звания, издавани и присъждани в Социалистическа република Виетнам и Народна република България подписана в Ханой на 14 октомври 1982 година.

ЧЛЕН 15

Съставена в Ханой на 09 януари 2001 година в два еднообразни екземпляра на виетнамски и български, като и двата текста имат еднаква сила.

ЗА ПРАВИТЕЛСТВОТО НА СОЦИАЛИСТИЧЕСКА РЕПУБЛИКА ВИЕТНАМ:

ЗА ПРАВИТЕЛСТВОТО НА РЕПУБЛИКА БЪЛГАРИЯ:

BỘ NGOẠI GIAO

Số: 41 /LPQT

SAO Y BẢN CHÍNH
(Để thực hiện)

Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2002

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO
KT. Vụ trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế
Phó Vụ trưởng

Nguyễn Duy Chiến

Nơi nhận :

- Văn phòng Quốc hội (để báo cáo),
- Văn phòng Chủ tịch nước (để báo cáo),
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo),
- Bộ Giáo dục và Đào tạo,
- Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,
- Đại sứ quán Việt Nam tại Bun-ga-ri,
- Vụ Châu Âu 1,
- Vụ LPQT,
- Lưu trữ.

Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà Bun-ga-ri về việc cùng nhau công nhận các văn bằng giáo dục và học vị khoa học có hiệu lực từ ngày 17 tháng 5 năm 2002.